

Biểu hiện khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập dưới góc độ lý luận

Nguyễn Bích Hằng*, Nguyễn Sơn Hà**, Nguyễn Thị Kim Ngọc**,
Vũ Đình Minh Hiếu**, Đỗ Minh Tú**, Trần Đức Thiện**

*TS Học viện ANND, **B2.VBM.K2- Học viện ANND

Received: 8/2/2024; Accepted: 16/2/2024; Published: 26/2/2024

Abstract: Grasping the complex relationship between psychology and learning is important in solving difficulties that each individual may encounter in the learning process. These difficulties are expressed diversely, with the strong impact of cognitive factors, emotions or influences from the living environment through many different forms in each stage of development. Understanding the manifestations of psychological difficulties in learning will contribute to limiting and overcoming psychological difficulties and achieving high results in learning activities.

Keywords: Psychological difficulties, learning activities

1. Đặt vấn đề

Trong thực tiễn, đề tồn tại và phát triển con người phải tiến hành hoạt động. Khi tiến hành hoạt động con người sẽ gặp phải những khó khăn ở những mức độ khác nhau. Trong những những khó khăn đó có khó khăn tâm lý. Khi gặp khó khăn, con người thường rơi vào trạng thái chán nản, bực bội, buồn xuôi, mệt mỏi cả về thể chất lẫn tinh thần từ đó ít nhiều ảnh hưởng tới kết quả của hoạt động. Có rất nhiều hoạt động khác nhau trong đó có hoạt động học tập và trong những khó khăn mà con người gặp phải thì có khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập.

Biểu hiện của những khó khăn tâm lý trong học tập đã và đang đặt ra thách thức không nhỏ cho hệ thống giáo dục. Khi người học khó khăn trong việc tìm được động lực học tập, gặp phải khó khăn về nhận thức, cảm xúc và hành vi sẽ là nhân tố cản trở khả năng tham gia hiệu quả vào các hoạt động học tập của họ.

Việc hiểu và giải quyết những biểu hiện này trở nên cấp thiết đối với các nhà giáo dục, nhà quản lý và nhà hoạch định chính sách nhằm tạo ra môi trường học tập phù hợp nhằm thúc đẩy kết quả học tập đạt tối ưu. Vấn đề trước mắt là khám phá những biểu hiện của những khó khăn tâm lý trong học tập, nhận biết tác động của chúng đối với quá trình học tập và phát triển các chiến lược hiệu quả để giảm thiểu ảnh hưởng của những khó khăn thách thức này đến cho người học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập

Khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập được hiểu là những nét tâm lý cá nhân mang tính tiêu cực nảy sinh, tồn tại trong hoạt động học tập của chủ thể

học tập, làm cho quá trình học tập bị chệch hướng, bị cản trở, dẫn tới hiệu quả học tập không cao.

2.2. Biểu hiện của những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập

Thông qua quá trình tìm hiểu và nghiên cứu cho thấy, biểu hiện của những khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập được biểu hiện ở những mặt sau:

Thứ nhất, về mặt nhận thức

Nhận thức là một trong những thành tố quan trọng của đời sống tâm lý con người. Nhận thức giúp con người hiểu biết về các sự vật hiện tượng, từ đó bày tỏ thái độ tình cảm và có hành vi tương ứng.

Học tập là một hoạt động khó khăn, phức tạp, vì vậy trong quá trình học tập không phải lúc nào bản thân người học cũng có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về nó. Chính những nhận thức chưa đúng, chưa phù hợp này là những khó khăn tâm lý gây nên những sai lầm trong hoạt động học tập của cá nhân. Về những khó khăn tâm lý biểu hiện ở dạng nhận thức có thể chia làm hai nhóm: nhóm nhận thức về bản thân chủ thể - người tiến hành hoạt động học tập và nhóm nhận thức về đối tượng học tập:

- Nhận thức về bản thân

Nhận thức về bản thân được thể hiện rõ ràng nhất thông qua quá trình cá nhân ý thức được động cơ học tập. Động cơ trong tâm lý học, theo nghĩa chung nhất là cái thúc đẩy và quy định chiều hướng hoạt động nhằm đạt mục đích nào đó, là những gì thôi thúc con người có những ứng xử nhất định.

Mặt khác, theo A.N.Leonchiev và B.Ph.Lomov thì “Lĩnh vực động cơ của nhân cách có liên quan chặt chẽ đến những nhu cầu, chế định hành vi con người

một cách khách quan và có quy luật. Động cơ là sự biểu hiện chủ quan của nhu cầu, là vị trí gián tiếp của nhân cách trong xã hội. Ngược lại, nhu cầu là cơ sở của động cơ. Trên thực tế động cơ và nhu cầu gắn bó mật thiết với nhau đến mức thường không thể phân tách chúng ra được.”

Do đó, việc xác định cho được động cơ học tập cũng chính là xác định được nhu cầu học tập của bản thân người học. Nhu cầu học tập là thành tố quan trọng của động cơ hoạt động, là nguồn gốc tính tích cực học tập, biểu hiện qua tính tự giác, thái độ nghiêm túc, luôn vượt lên mọi khó khăn để giải quyết các nhiệm vụ học tập, qua đó nâng cao hiệu quả học tập.

Trên cơ sở mối quan hệ giữa động cơ học tập - nhu cầu học tập như phân tích trên, thì việc không xác định được động cơ học tập, tức động cơ học tập không rõ ràng sẽ là một khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập.

- Nhận thức về đối tượng học tập: Nhận thức ở đây không có nghĩa là khả năng nhận thức nội dung học tập của người học mà còn muốn nhấn mạnh đến sự nhận thức của họ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đối tượng học tập đối với sự phát triển của bản thân chủ thể học tập. Như chúng ta đã biết, mục đích học tập bao gồm đạt được những tri thức mà bản thân người học mong muốn, xa hơn là việc trở thành chuyên gia trong một lĩnh vực cụ thể ở tương lai hoặc trở thành một người hoạt động nghề phục vụ cho nhu cầu xã hội và chính hoạt động học tập sẽ giúp họ đạt được mục tiêu này. Chính vì thế, việc nhận thức đúng đắn vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đối tượng học tập sẽ giúp người học tích cực học tập và ngược lại sẽ gây ra việc thiếu tâm thế học tập, học đối phó, dẫn đến hoạt động học tập kém hiệu quả.

Thứ hai, về mặt thái độ

Thái độ là những phản ứng của cá nhân trước sự tác động của hiện thực khách quan (thái độ của người học đối với việc học tập). Khó khăn tâm lý biểu hiện ở dạng thái độ có nghĩa là việc xuất hiện những xúc cảm âm tính đối với hoạt động học tập như coi thường việc học tập, chán ghét, thờ ơ, lo lắng, sợ hãi, căng thẳng, chán nản khi gặp những vấn đề nảy sinh trong học tập...vv.

Khi có những thái độ, tình cảm tiêu cực đối với hoạt động học tập thì việc học tập khó mà có hiệu quả cao được. Ngược lại nếu người học nào có thái độ tích cực đối với việc học, cần cù, chăm chỉ, biết tìm những biện pháp tạo ra hứng thú trong học tập..vv thì chắc chắn hiệu quả của hoạt động học tập sẽ được nâng lên. Bởi vậy trong quá trình học tập, giáo viên cần là người đóng vai trò hình thành cho sinh viên những thái độ

tích cực và hạn chế, cải thiện những thái độ tiêu cực.

Thứ ba, về mặt hành vi

Hành vi là “bộ mặt” đời sống tâm lý của con người. Đây là dạng khó khăn tâm lý biểu hiện cụ thể, dễ nhận thấy nhất trong hoạt động học tập. Những khó khăn tâm lý về mặt hành vi có thể là kết quả của sự chi phối bởi nhận thức và thái độ tình cảm hoặc do những kỹ năng học tập không đủ thuần thục để sử dụng trong quá trình học tập khiến cho hoạt động học tập không có hiệu quả cao.

Một trong những khó khăn tâm lý của người học thể hiện dưới dạng một dạng hành vi và được biểu hiện cụ thể trong hoạt động học tập là kỹ năng học tập.

Kỹ năng là khả năng thực hiện có kết quả những hành động trên cơ sở những tri thức có được đối với việc giải quyết những nhiệm vụ đặt ra cho phù hợp với điều kiện cho phép. Nói cách khác, kỹ năng là “tri thức trong hành động”. Do hoạt động học tập của người học mang phần lớn tính chất nghiên cứu, tự học dưới sự hướng dẫn của giảng viên và thông qua các phương pháp truyền thống (Sách vở, tạp chí, tài liệu, ...) hoặc thông qua các phương pháp hiện đại (Internet, báo đài, kho dữ liệu số ...) là chủ yếu nên việc người học phải nắm được hệ thống kỹ năng học tập hiệu quả là điều rất cần thiết. Việc không biết cách thực hiện các kỹ năng học tập, không thấy được sự cần thiết phải có kỹ năng học tập hoặc vận dụng, sử dụng các kỹ năng học tập không thuần thục sẽ là những khó khăn tâm lý rất lớn gây ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động học tập của người học.

Một biểu hiện khác của khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập là sự xa lánh xã hội của người học. Học sinh đang vật lộn với các vấn đề sức khỏe tâm thần có thể tự cô lập mình với các bạn cùng lứa, tránh các dự án nhóm hoặc tương tác trong lớp. Họ thu mình lại trong thế giới cá nhân, hạn chế tương tác cũng như cô lập hóa bản thân trong môi trường học tập với bạn bè thậm chí với cả thầy cô. Việc rút lui này có thể cản trở trải nghiệm học tập hợp tác và ảnh hưởng đến sức khỏe xã hội và cảm xúc tổng thể của cá nhân.

Thứ tư, tất cả các mặt biểu hiện trên đều được hiện thực hóa thông qua cơ chế hoạt động của các cơ quan sinh học của cá nhân.

Những khó khăn về tâm lý cũng có thể biểu hiện thông qua hoạt động thể chất trong quá trình người học tiến hành hoạt động học tập. Có thể thấy, nếu người học có biểu hiện tâm lý căng thẳng, lo lắng có thể dẫn đến đau đầu, mệt mỏi hoặc thậm chí xuất hiện các triệu chứng tâm lý như đau bụng, buồn đi vệ sinh. Theo TS. BS Ngô Anh Vinh - Phó Trưởng khoa Sức khỏe vị thành niên, Bệnh viện Nhi Trung ương cho

biết: Những áp lực về khó khăn trong hoạt động học tập là vấn đề mà bất kỳ học sinh nào đều phải đối mặt, tuy nhiên nếu tình trạng này diễn ra lâu dài sẽ khiến người học mất đi niềm vui, sự hào hứng khi học tập và có nguy cơ mắc phải các vấn đề về rối loạn tâm lý. TS. BS Ngô Anh Vinh cho biết thêm năm 2022, Khoa Sức khỏe Vị thành niên của bệnh viện đã tiến hành nghiên cứu về các rối loạn tâm lý ở học sinh tại một số trường THCS ở Hà Nội cho thấy 38% trẻ được nghiên cứu có các biểu hiện lo âu, 33% bị stress và trầm cảm là 26,1%. Những biểu hiện thể chất này có thể làm trầm trọng thêm những thách thức mà người học phải đối mặt, tạo ra một vòng luẩn quẩn khó chịu và mất tập trung.

Tóm lại, khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập được biểu hiện thông qua các dạng cơ bản của đời sống tâm lý con người là: nhận thức, thái độ, hành vi hay các cơ chế hoạt động của các cơ quan sinh học. Các mặt biểu hiện này có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau. Do đó trong quá trình học tập, muốn tháo gỡ khó khăn tâm lý cho người học thì cần chú ý quan tâm giải quyết cả ba dạng biểu hiện khó khăn tâm lý trên.

3. Kết luận

Nắm bắt được những biểu hiện của khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập là bước quan trọng hướng tới việc tạo dựng một môi trường giáo dục hòa nhập và phát triển. Giáo viên, phụ huynh và các chuyên gia

giáo dục đóng vai trò quan trọng trong việc nhận biết những dấu hiệu này và cung cấp các nguồn lực cũng như hỗ trợ cần thiết để giúp người học vượt qua những khó khăn thách thức này. Bằng cách thúc đẩy cách tiếp cận toàn diện trong quá trình học tập nhằm giải quyết cả khía cạnh nhận thức và cảm xúc, chúng ta có thể tạo ra một môi trường nơi mọi người học đều có cơ hội phát triển, bất kể những khó khăn tâm lý mà họ có thể gặp phải.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Nhân Ái (2001), *Tìm hiểu khó khăn tâm lý trong quá trình giải bài tập của học sinh lớp 11 trung học phổ thông*, Luận văn thạc sĩ, Trường đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh.
2. Hoàng Anh (2007) (chủ biên), *Hoạt động-Giao tiếp-Nhân cách*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
3. Ph. Ăngghen (2004), *Phép biện chứng của tự nhiên*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Nguyễn Thanh Bình (1995), *Một số trở ngại tâm lý của giáo sinh thực tập công tác chủ nhiệm*, Tạp chí Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, (Số 1).
5. Nguyễn Thanh Bình (1996), *Những trở ngại tâm lý của sinh viên thực tập tốt nghiệp với học sinh*, Kỷ yếu Hội thảo thành tựu ứng dụng Tâm lý học, Hội Tâm lý - Giáo dục Viện Nam, lần 2.
6. Nguyễn Thanh Bình (1999), *Một số trở ngại tâm lý trong giao tiếp của giáo sinh khi giảng bài trên lớp*, Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, (Số 7)

Thực trạng phát triển năng lực tổ chức... (tiếp theo trang 237)

chưa phù hợp hoặc thời gian thực hiện quá ít so với số lượng công việc cần hoàn thành; yếu tố thứ hai có thể do năng lực cá nhân của SV còn thấp, nguyên nhân này do tính chủ quan, chưa chủ động trong việc học tập, thực hiện công việc trong thời gian THSP, TTSP ở trường MN; Yếu tố thứ 3, có thể do SV chưa linh hoạt vận dụng KN sư phạm trong thời gian ở trường MN.

3. Kết luận

Bài viết đã nêu được lý do cần thiết trong việc khảo sát thực trạng phát triển năng lực TC HĐVC cho trẻ của SV cao đẳng GDMN, Trường Đại học Tiền Giang trong quá trình thực hành sư phạm ở trường mầm non; khái quát nội dung lý luận phát triển năng lực TC HĐVC; nội dung phát triển năng lực TC HĐVC và các điều kiện phát triển năng lực TC HĐVC cho SV. Phân tích các vấn đề về thực trạng năng lực TC HĐVC của SV Cao đẳng GDMN trong quá trình thực hành sư phạm ở trường mầm non về kết quả khảo sát ý kiến GVMN đánh giá mức

độ cần thiết phát triển năng lực tổ chức hoạt động vui chơi; mức độ hài lòng của GVMN về thái độ; mức độ hài lòng của GVMN về tính chuyên cần của SV.

Tài liệu tham khảo

1. Trường Đại học Tiền Giang (2020), *Bản mô tả Chương trình đào tạo ngành GDMN*, ngày 20/8/2020, Trường Đại học Tiền Giang.
2. Nguyễn Thị Hương Giang, “*Biện pháp nâng cao năng lực nghề nghiệp cho SV ngành Sư phạm Mầm non nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn*”, 26/09/2016.
3. Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường (dịch - 2015), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB ĐHSF.
4. Đỗ Hương Trà (chủ biên) (2015), “*Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh/Quyển 1*”, Khoa học tự nhiên, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Thanh Hà (2006); *Giáo trình Tổ chức hoạt động vui chơi của trẻ ở trường mầm non*; NXB GD.